

## NGHIÊN CỨU HỆ ĐỀ TÀI TRONG TIỂU THUYẾT *BẢO BIỂN* CỦA CHU VĂN

Đoàn Đức Hải (Đại học Thái Nguyên)

Tiểu thuyết *Bảo biển* của tác giả Chu Văn là một tiểu thuyết có quy mô khá lớn, thu hút được sự chú ý, quan tâm của độc giả, của xã hội lúc bấy giờ, đây cũng là một tác phẩm tâm huyết của Chu Văn - một nhà văn có những đóng góp nhất định trên phương diện đổi mới về thể loại tiểu thuyết - mô hình tiểu thuyết mang âm hưởng sử thi hoá. Năm 1969, tiểu thuyết *Bảo biển* của tác giả Chu Văn ra mắt độc giả sau gần năm năm thai nghén. Đây là một tiểu thuyết tương đối dày dặn với hơn 800 trang viết về hiện thực một vùng nông thôn Thiên chúa giáo trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. *Bảo biển* được đánh giá là một thành công tiêu biểu của tác giả Chu Văn và thể hiện được tư tưởng cũng như phong cách nghệ thuật của nhà văn - đó là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa kỹ thuật tiểu thuyết mang âm hưởng sử thi truyền thống và các yếu tố thể sự để chuyển tải những nội dung hết sức sâu sắc về hiện thực. Chính vì vậy, khi nghiên cứu về Chu Văn thì người ta không thể không nghiên cứu về *Bảo biển*.

Với *Bảo biển*, đã có nhiều nhà nghiên cứu, phê bình, những người yêu quý Chu Văn viết về *Bảo biển* như: Hà Xuân Trường với *Tiểu thuyết của Chu Văn* (1970) [5], Trần Trọng Đăng Đàn với *Một vài vấn đề lý luận nảy ra nhân đọc "Bảo biển"* (1971) [7], Duy Lập với *Từ "Bảo biển" đến "Đất mặn"* (1976) [4], Vũ Quốc Anh với *Tiểu thuyết "Bảo biển" của Chu Văn* (1980) [2]... Nhìn chung, đây là những bài nghiên cứu - phê bình xem xét *Bảo biển* dưới góc nhìn tổng quát về tác phẩm. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi sẽ nghiên cứu tiểu thuyết *Bảo biển* dưới góc độ hẹp hơn, cụ thể hơn, đề cập đến một vấn đề thuộc về cấu trúc tác phẩm - đó là hệ đề tài. Qua đó, giúp cho độc giả và những người có quan tâm hiểu rõ hơn về tác phẩm, góp một phần vào công tác nghiên cứu về tiểu thuyết *Bảo biển* nói riêng và tác giả Chu Văn nói chung.

### 1. Khái niệm “hệ đề tài”

Theo *Dẫn luận nghiên cứu văn học* (N.PoxpeLov chủ biên) [3] thì: “*Hệ đề tài là toàn bộ các đề tài của tác phẩm hoặc sáng tác. Đó là những hiện tượng của đời sống được phản ánh trong một lời phát biểu hoặc một trước tác nào đó, trong tác phẩm nghệ thuật, nhất là tác phẩm văn học*”. (tr131 sđd).

Như chúng ta đã biết, trong một tác phẩm văn học không chỉ có duy nhất một đề tài mà là một hệ thống các đề tài tập hợp lại tạo nên hệ đề tài của tác phẩm. Hệ đề tài góp phần thể hiện sự đa dạng của hiện thực cuộc sống phản ánh vào trong tác phẩm. Với *Bảo biển* - hệ đề tài góp phần trong việc thể hiện những đổi mới về mặt nghệ thuật tiểu thuyết của tác giả Chu Văn: đó là kết hợp giữa các yếu tố sử thi hoá và yếu tố thể sự trong tiểu thuyết.

### 2. Hệ đề tài trong tiểu thuyết *Bảo biển*

Như đã khẳng định ở phần trên, trong giai đoạn 1960 -1975, *Bảo biển* nổi lên như một tiểu thuyết có tầm cỡ cả về số lượng trang viết và chất lượng tác phẩm, đã thu hút được sự quan tâm của dư luận xã hội. Tất nhiên cũng không phải ít những “sóng gió” đến với tác giả (điều này lý giải vì sao phải sau 5 năm từ khi tác phẩm hoàn thành mới đến tay của bạn đọc). Trong tác phẩm có sự hiện diện của tất cả những đề tài nóng hổi nhất của giai đoạn lịch sử này (đề tài chiến tranh, đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội, đề tài công giáo...), những đề tài đó đều động chạm đến những vấn đề cực kỳ nhạy cảm trong công cuộc cải tạo các thành phần xã hội để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt, công cuộc ấy lại diễn ra ở địa bàn Công giáo trong giai đoạn chiến tranh đang diễn ra ở cả hai miền Nam - Bắc, làm cho nội dung của những cuộc đấu tranh trở nên khó khăn và quyết liệt hơn. Vì thế, có thể nói rằng: hệ đề tài trong *Bảo biển* không mới, nhưng với cách tiếp cận mới, cách giải quyết mới, tác giả Chu Văn đã thể hiện được tài năng và bản lĩnh của mình.

\* *Đề tài chiến tranh.*

Như đã biết, đề tài chiến tranh là một trong những đề tài lớn của văn học Việt Nam hiện đại. Với tiểu thuyết *Bão biển* của Chu Văn, chúng ta có thể thấy: đề tài chiến tranh được thể hiện một cách gián tiếp nhưng không kém phần khốc liệt so với nơi chiến tuyến - mặt đối mặt với quân thù. Ở đây, chiến tranh có tác động lớn, toàn diện đến đời sống kinh tế, chính trị, xã hội ở hậu phương. Hình ảnh chiến tranh trong tiểu thuyết 1960 -1975 nói chung và trong *Bão biển* nói riêng, dù phản ánh trực tiếp hay gián tiếp đều mang ý nghĩa lớn lao đó là: tiếng máy bay Mỹ vút qua bầu trời [6], là hình ảnh những thằng biệt kích [6], tiếng nổ của quả mìn nham hiểm gắn trong chiếc radiô [6] những bản tin chiến thắng, những lá thư báo công của người con nơi tuyến tuyến,... Trong cuộc sống thế sự và đời tư, chiến tranh xuất hiện đã tạo điều kiện để bộc lộ rõ hơn vẻ đẹp anh hùng của con người Việt Nam [6]; là yếu tố xúc tác mãnh liệt để người ở hậu phương làm việc bằng hai vì tiền tuyến; là một phần để làm nổi bật sự thanh thản tự tin trong tâm hồn Việt Nam [6]..., để từ đó ngợi ca sức mạnh Việt Nam tiềm ẩn trong những con người bình dị nhưng ngoan cường, bất chấp sự đe dọa của chiến tranh [6]. Đó chính là lời giải đáp thuyết phục nhất cho câu hỏi: tại sao nhân dân Việt Nam lại chiến thắng đế quốc Mỹ, và để khẳng định tinh thần cao đẹp của dân tộc Việt Nam - yêu chuộng hoà bình nhưng sẵn sàng hy sinh tất cả để bảo vệ độc lập tự do của tổ quốc.

\* *Đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội trong chiến tranh.*

Đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội trong chiến tranh là đề tài trung tâm của tiểu thuyết *Bão biển*. Ở đây có tất cả mọi khó khăn, vướng mắc của buổi đầu bỡ ngỡ khi bắt đầu công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong khi đó, đế quốc Mỹ ngày càng leo thang phá hoại miền Bắc và súng vẫn nổ súng dữ dội ở miền Nam; Bọn phản động đang ngày đêm ra sức phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và hậu phương vẫn phải gồng hết mình để chi viện cho tiền tuyến cả sức người

sức của. Đặc biệt, công cuộc xây dựng ấy lại diễn ra ở một vùng nông thôn, trong một không gian đậm đặc chất tư hữu. Thật vô cùng khó khăn khi động viên người nông dân mang nặng tư tưởng tư hữu đưa tài sản của mình vào hợp tác, việc thay đổi tập quán canh tác, áp dụng kỹ thuật mới của thủy lợi, của khẩn hoang... Rồi việc người khỏe, người yếu, người có tài sản và không có tài sản (trâu cày và ruộng đất), cán bộ và quần chúng, người có của cải nhưng sức ý tâm lý lớn cũng như người bản cổ nông vừa được chia ruộng sau cải cách, gia đình có con em đi bộ đội và những hộ có con em trốn nghĩa vụ quân sự... đều có cái e dè riêng của mình khi đứng trước ngưỡng cửa công cuộc hợp tác hoá. Nhưng chỉ đến khi: quyền lợi của họ hiện ra trước mắt, cụ thể, mắt nhìn tay nắm, thì khi ấy họ mới thực sự tin tưởng. Tất cả những khó khăn ấy đều đổ lên vai người cán bộ cơ sở! Họ vừa phải đưa ra chủ trương, phải làm tốt công tác tư tưởng vừa phải hiện thực hoá những chủ trương ấy. Và thật mừng là đã xuất hiện một thế hệ những người trẻ tuổi có văn hoá, có tư tưởng tiến bộ, xông xáo, tiên phong như Ái, Vượng... để tiếp sức cho lứa cán bộ kháng chiến có thừa kinh nghiệm và nhiệt tình nhưng lại ít nhiều hạn chế về trình độ như: Tiệp, Thất (trong *Bão biển*)[6]; như Môn, Thụy (trong *Xung đột* của Nguyễn Khải) [8] ... Bên cạnh đó, đáng tiếc thay, ngay trong hàng ngũ cán bộ lãnh đạo lại có những người sa ngã, tha hoá bởi những đòi hỏi của lợi ích cá nhân như: Hối (chủ nhiệm hợp tác xã Sa Bình) [6], Thảo (ủy viên quản trị hợp tác xã Giang Ninh)[6]... . Điều đó gây ra những dư luận không tốt trong nhân dân, làm mất lòng tin đối với quần chúng và đó chính là kẽ hở để bọn phản động lợi dụng và chống phá cách mạng.

Ở góc độ đời thường, những lo toan của cá nhân về hạnh phúc riêng tư, về gia đình, về dòng họ... cũng không thoát khỏi vòng quay, sức hút của công cuộc chuyển mình lớn ấy - và tất yếu, nó ảnh hưởng trở lại đối với mỗi cá nhân theo hướng tích cực hoặc tiêu cực tùy theo góc nhìn của mỗi đối tượng. Ta thấy: một chủ tịch Môn (trong *Xung đột*) [8] xông xáo,

năng động, kiên quyết trong công việc, nhưng cũng có chút công thân, “làm mình làm mẩy”, có chút vị kỷ trong cách nhìn nhận đồng chí - đặc biệt là với đồng chí trẻ, tự bằng lòng với những tiện nghi của gia đình mình trong khi quần chúng vẫn chưa phải đã hết khó khăn; Ta thấy một Thất (trong *Bão biển*)[6] đã dường như bất lực và mất ý chí chiến đấu khi không vượt qua được áp lực từ phía gia đình; những suy nghĩ chất phác, chân thành, hồn hậu mà lại quá rụt rè của Tiệp trong quan hệ tình cảm với Nhân [6] ... Tất cả những biểu hiện ấy chỉ là thuộc phạm vi thế sự-đời tư, nhưng nó đã được các tác giả xử lý dưới góc chiếu sáng của âm hưởng sử thi hoá. Và cái đích cuối cùng vẫn là sự chiến thắng bản thân, chiến thắng thiên nhiên, chiến thắng các thế lực phản động để xây dựng một xã hội mới. Điều có thể khẳng định: với đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội, *Bão biển* là một thành công của tác giả Chu Văn nói riêng và của cả tiểu thuyết sử thi 1945-1975 nói chung. Như ta đã biết: đa số tiểu thuyết thời kỳ này nói chung và tiểu thuyết của Chu Văn nói riêng đều mang đậm dấu ấn sử thi. Cảm hứng anh hùng ca và áp lực sử thi thể hiện trên các tác phẩm từ tâm vĩ mô là: quan điểm tư tưởng, phương pháp sáng tác đến tâm vi mô trong tác phẩm là: cách xây dựng nhân vật, là trong không gian, thời gian nghệ thuật... và Chu Văn đã tìm được lối đi riêng của mình, khẳng định được bản lĩnh và tài năng của mình. Nói đến đóng góp của Chu Văn- với tiểu thuyết *Bão biển* - trên phương diện lựa chọn đề tài - thì đây là một trong những tiểu thuyết Việt Nam hiện đại viết về đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc tương đối đầy đặn, kỹ càng và giàu tính thuyết phục. Đó cũng là một trong số ít tác phẩm viết về đề tài công giáo có chiều sâu, đạt được dấu ấn rõ rệt trong đời sống văn học lúc bấy giờ - chính vì vậy, nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Ngọc Trìu đã từng nhận xét: “*Với Chu Văn, Bão biển đâu chỉ là tiểu thuyết, nó còn là bản báo cáo thực tế rất sinh động giúp cho chúng tôi thêm hiểu về một tôn giáo*” (Võ Bá Cường - *Đã sĩ như kim*- Báo Văn nghệ công an Xuân Đình Hội).

Nếu xem xét dưới góc độ phương pháp sáng tác thì Chu Văn là một tiểu thuyết gia đã biết cách kết hợp khéo léo và nhuần nhuyễn giữa thể loại tiểu thuyết sử thi truyền thống và các yếu tố thế sự để tạo nên một loại tiểu thuyết có tính đa thanh, có sức hấp dẫn người đọc trên nhiều phương diện. Trong xây dựng nhân vật, Chu Văn đã khắc hoạ được những chân dung tiêu biểu (chính diện và phản diện) dưới những góc nhìn khác nhau: đời tư, việc công... Các yếu tố không gian và thời gian được khai thác triệt để trên cơ sở lựa chọn kỹ càng để đạt hiệu quả phản ánh cao nhất. Các mối xung đột trong tác phẩm cũng được thể hiện ở nhiều cấp độ khác nhau, phản ánh đúng những mâu thuẫn (lớn, nhỏ; đơn giản, phức tạp...), xung đột đang tồn tại trong xã hội. Vấn đề là ở chỗ - những mâu thuẫn, xung đột ấy - khi được phản ánh đã tạo ra hiệu quả định hướng tư tưởng rất rõ rệt.

Nếu xem xét *Bão biển* dưới góc độ nội dung tư tưởng, ta thấy được những đóng góp đáng kể của tác phẩm vào đời sống chính trị - xã hội đương thời. Đó là một không khí náo nức, phấn khởi, đó là lòng tin tưởng, sự quyết tâm cùng những khó khăn, phức tạp ban đầu khi miền Bắc đi những bước đầu tiên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tác phẩm cũng đã xây dựng được những hình mẫu của con người mới - họ chính là những con người mang bản chất truyền thống của anh bộ đội Cụ Hồ đến nay trong vai trò của một người Đảng viên cộng sản gương mẫu, đầu tàu trong công cuộc xây dựng một tương lai tốt đẹp cho đất nước.

#### \* *Đề tài công giáo*

Bên cạnh đề tài trọng tâm là xây dựng chủ nghĩa xã hội trên miền Bắc trong điều kiện chiến tranh thì một trong những yếu tố làm nên thành công kép của *Bão biển* chính là đề tài tôn giáo, mà cụ thể ở đây là đề tài Công giáo - một đề tài hay nhưng cực kỳ phức tạp. Phức tạp ở cách biểu hiện, phức tạp ở quan điểm đánh giá, và phức tạp trong cách thuyết phục người đọc. Trên “*địa bàn*” bệ bộn những giáo lý, bệ bộn những đức tin, đạo và đời, kính chúa và yêu nước, thiên chúa và chủ nghĩa xã hội...., Chu Văn đã xông xáo tìm hiểu, chiêm nghiệm và phản ánh từ

những vấn đề thuộc về đức tin, về hệ tư tưởng cho đến những biểu hiện vi tế nhất của con người nói chung và các tín đồ nói riêng - trước những vấn đề lớn của dân tộc và thời đại. Trong cái bộn bề ngổn ngang giữa thật và giả, cách mạng và phản cách mạng, các cha cố chân chính và các cha cố phản động đội lốt tôn giáo, các tín đồ chất phác với niềm tin tôn giáo chân thành, ngây thơ hoặc mù quáng, những con chiên lành làm sáng danh Chúa hay những con chiên “ghẻ” đi ngược lại giáo lý của đạo, kể cả những kẻ khoác áo tu hành để làm những điều xàm tục đều được tác giả lần giở từng “lớp áo”, chỉ rõ cái bản chất, dựng lên chân dung, “khảm khắc” những nét đặc trưng riêng, làm cho nhân vật được “phân kim” một cách sắc nét giữa muôn mặt đời thường.

Cùng viết về đề tài Công giáo và xây dựng chủ nghĩa xã hội, năm 1961, Nguyễn Khải đã cho ra đời tiểu thuyết *Xung đột* (với khoảng 300 trang in). Cũng với bối cảnh lịch sử - xã hội như vậy, cũng những vấn đề đặt ra của thời đại như vậy, nhưng cách giải quyết rất ráo vấn đề thì có lẽ *Xung đột* chưa thực sự mạnh mẽ và mới chỉ phản ánh được vấn đề đó ở mức độ nêu ra những “*Xung đột*”. Khoan hãy nói đến chất lượng nghệ thuật của hai tác phẩm mà chỉ riêng về định lượng thì *Bão biển* cũng đã dày dặn hơn (khoảng hơn 800 trang in); quy mô hoành tráng và đậm chất sử thi hơn. Chỉ xét riêng về hệ thống nhân vật thì *Bão biển* cũng đã phản ánh đầy đủ hơn với những khuôn mặt, những lứa tuổi, những kiểu loại người sống trong môi trường nông thôn miền Bắc nói chung và cả những khuôn mặt tín đồ Thiên chúa giáo nói riêng. Ta có thể thấy trong *Bão biển* đầy đủ mọi tầng lớp, thành phần của một xã hội công giáo đặc trưng mà ta quen gọi là Công giáo “*toàn tông*”. Bên cạnh những nhân vật chính diện được tác giả dày công xây dựng, đặc tả về ngoại hình và nội tâm như Tiệp, Thất, Nhân... thì các nhân vật khác cũng được khắc hoạ rất tinh tế, sâu sắc (Cha Phạm, Cha Hoan - *Bão biển*), dù chỉ là những chân dung phác thảo mà vẫn rất sống động (bố Súc, lão Ba Bơ, quản Ngật, lái Táp, Nhưong, chánh Hạp... - *Bão biển*). Bên cạnh cái nền chung cho cả *Bão*

*biển* và *Xung đột* thì trong *Bão biển* còn có những nét rất riêng, rất độc đáo, rất mới và có thể có cả tính dự báo... Đó là sự lựa chọn giữa tôn giáo chân chính và lý tưởng xã hội chủ nghĩa; con người lý trí của công việc và con người tình cảm giữa đời thường với những ham muốn, toan tính rất con người. Đó là những tệ nạn xấu đang manh nha trong xã hội như: chủ nghĩa cá nhân, tham ô, quan liêu, cửa quyền, công thần....


Nói tóm lại, qua khảo sát và nghiên cứu hệ đề tài được thể hiện trong *Bão biển* của Chu Văn, bước đầu chúng tôi đưa ra một số nhận xét sau:

- *Bão biển* đã thể hiện được các đề tài cơ bản của thời kỳ lịch sử cũng như thời kỳ văn học này - đó là: đề tài chiến tranh, đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội, đề tài công giáo. Những đề tài này được khai thác trong một giai đoạn lịch sử khá đặc biệt (miền Bắc xây dựng xã hội chủ nghĩa trong điều kiện đế quốc Mỹ leo thang chiến tranh phá hoại, miền Nam đang tiến hành cuộc đấu tranh thống nhất đất nước) và được xử lý trong môi trường cũng đặc biệt (vùng Công giáo toàn tông) nhưng đều đã góp phần làm sáng tỏ nội dung tư tưởng của tác giả đó là: khẳng định sự chiến thắng tất yếu của dân tộc Việt Nam trên mặt trận xây dựng và bảo vệ tổ quốc trước những thế lực thù địch và ngoại xâm; xây dựng hình ảnh những con người mới: chân chính, dũng cảm, kiên trung...; đồng thời cũng giúp người đọc nhận thức rõ hơn về những thay đổi trong tư tưởng, hành động - cả tích cực và tiêu cực- của một bộ phận xã hội trong bối cảnh lịch sử lúc bấy giờ, làm cho độc giả luôn “*sống*” và tràn trề cùng tác phẩm.

- Trong hệ đề tài nêu trên thì đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội và đề tài công giáo đã được tác giả dồn hết tâm huyết vào phản ánh, đã tạo nên những sắc thái riêng, góp phần khẳng định phong cách nghệ thuật của Chu Văn; thể hiện được sự sáng tạo, phá cách của tác giả trong nghệ thuật biểu hiện (có sự kết hợp giữa phong cách tiểu thuyết sử thi truyền thống và các yếu tố thể sự để tạo nên một loại tiểu thuyết có tính chất đa thanh). *Bão biển* đã thể hiện sự thoát ly khỏi chế định tuyệt đối của

âm hưởng sử thi hay phong cách sử thi mà hầu hết các tác phẩm thời kỳ này đều bị chi phối. Tuy nhiên, các yếu tố sử thi hoá vẫn được vận dụng và xử lý một cách khéo léo (Cảm hứng anh hùng ca và áp lực sử thi thể hiện trên tác phẩm ở tầm vĩ mô, ở quan điểm tư tưởng, phương pháp sáng tác đến tầm vi mô là cách xây dựng nhân vật, trong không gian, thời gian, trong các xung đột...).

- Việc khai thác và xử lý thành công hệ đề tài trong tiểu thuyết *Bão biển* đã góp phần tạo nên sự thành công của tác phẩm, cũng như khẳng định những đóng góp đáng kể của tác giả Chu Văn vào sự vận động và phát triển của tiểu thuyết sử thi hoá giai đoạn 1960-1975; và góp phần báo hiệu sự chuyển hướng thể tài của khuynh hướng tiểu thuyết này trong giai đoạn văn học từ sau năm 1975.

Nhìn chung, với sự ra đời của tiểu thuyết *Bão biển*, Chu Văn đã tạo nên một dấu ấn trong tiến trình tiểu thuyết Việt Nam hiện đại nói chung và của tiểu thuyết sử thi giai đoạn này nói riêng. Đồng thời, thành công của tác phẩm cũng khẳng định bản lĩnh nghệ thuật của Chu Văn trong một thể loại khó là tiểu thuyết. Lần thử sức đầu tiên trên một lĩnh vực sáng tác mới sau nhiều năm tích lũy tư liệu và kinh nghiệm sáng tác đã đem lại cho Chu Văn những thành công nhất định trong tác phẩm trên cả hai phương diện: hình thức nghệ thuật và nội dung phản ánh 

### Tóm tắt

Trong giai đoạn 1960 -1975, *Bão biển* nổi lên như một tiểu thuyết xuất sắc, tầm cỡ cả về hình thức lẫn nội dung. Trong tác phẩm có sự xuất hiện của tất cả những đề tài nóng hổi nhất của giai đoạn lịch sử này (đề tài chiến tranh, đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội, đề tài công giáo), tất cả đều động chạm đến những vấn đề cực kỳ nhạy cảm trong công cuộc cải tạo các thành phần xã hội để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đặc biệt, công cuộc ấy lại diễn ra ở địa bàn công giáo làm cho nội dung của những cuộc đấu tranh trở nên muôn vàn khó khăn nhưng tất cả đã được Chu Văn tiếp nhận và xử lý khá trọn vẹn trong tác phẩm của mình, tạo

ra những khu biệt nhất định cho phong cách tiểu thuyết của Chu Văn trong diện mạo chung của tiểu thuyết sử thi hoá giai đoạn 1960-1975.

### Summary

In the period from 1960 to 1975, novel "Bao bien " by Chu Van came to Vietnamese literature flow as one of the most excellent novels, which was shown by both its writing style and content. It can be seen that the most important concerns of this historical period were all mentioned in the work including topics of war, socialism renewal and Catholic. These topics partly touched most sensitive matters of the career of reforming social classes for socialism renewal. Especially, the setting of the renewal career was taken place right in Catholic areas which created much more difficulties for the revolution. Nevertheless, author Chu van wonderfully succeeded in receiving and solving difficulties in his own work. This remarkably contributed to forming great differences for his writing style in the stream of historical novel from 1960 to 1975.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Nhiều tác giả (1988), *Tuyển tập Chu Văn*, Nxb Văn hoá, Hà Nội.
- [2] Vũ Quốc Anh (1990), "Tiểu thuyết "Bão biển" Chu Văn", *Tạp chí Văn học* (số 3), Hà Nội.
- [3] N.PoxpeLov (1985), *Dẫn luận nghiên cứu văn học*, tập I (Trần Đình Sử, Lại Nguyên Ân, Nguyễn Nghĩa Trọng dịch), Nxb Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Duy Lập (1976), "Từ "Bão biển" đến "Đất mặn", *Tạp chí Văn học* (số 4), Hà Nội.
- [5] Xuân Trường (1970), "Bão biển - tiểu thuyết của Chu Văn", *Tạp chí Văn học* (số 6), Hà Nội.
- [6] Chu Văn (1969), *Bão biển* (2 tập), Nxb Văn học, Hà Nội.
- [7] Trần Trọng Đăng Đàn (1971), "Một vài vấn đề lý luận nảy ra nhân đọc Bão biển", *Tạp chí Văn học* (số 1), Hà Nội.
- [8] Nguyễn Khải (1984), *Xung đột* (tiểu thuyết) Nxb Văn học, Hà Nội.
- [9] Đoàn Đức Hải (2004), "Tiểu thuyết của Chu Văn từ Bão biển đến Sao đổi ngôi", *Luận văn Thạc sĩ*, ĐH Thái Nguyên.